

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án **số: 127/2018/HS-ST**

Ngày 24 - 9 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

*Các Hội thẩm **nhân dân**:*

1. Ông Lê Chí Trung.

2. Ông Lê Hồng Tư.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Trần Thị Anh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:** Ông Vũ Bá Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Quang N, sinh năm 1996 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn 1, xã PV, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Tiến Đ1, sinh năm 1970 hiện đang thi hành án tại Trại giam Nam Hà, Bộ công an; con bà Ngô Thị G, sinh năm 1973; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 20/8/2017, Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác”; nhân thân: Ngày 31/8/2011 công an phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt cảnh cáo về hành vi “Đánh nhau”; tạm giữ, tạm giam: Không; bị cáo tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- **Bị hại:** Anh Vũ Tiến Đ, sinh năm 1990; địa chỉ: Số nhà 37, tổ 4, phường LKT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

- **Người làm chứng:**

1. Anh Phạm Duy H, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ dân phố BL1, phường TC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

2. Anh Trần Quang Đ2, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn 1, xã PV, thành phố PL, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

3. Anh Phạm Ngọc Q, sinh năm 1989; địa chỉ: Tổ dân phố BLI, phường TC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

4. Anh Phạm Văn H1, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn 1, xã PV, thành phố PL, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21/10/2017, sau khi uống rượu tại quán ăn đêm “Tít” ở phố Tân Khai, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, anh Phạm Duy H rủ anh Vũ Tiến Đ và anh Phạm Ngọc Q đến nhà Trần Quang N để tìm gặp chị Nhữ Thị Dung, sinh năm 2002, trú tại: Thôn Nham Kênh, xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam giải quyết việc cá nhân. Khi đến nơi, H, Đ và Q đi vào trong nhà N, Đ cầm cốc thủy tinh rót nước uống, còn H đi vào trong gọi N. Lúc này N từ trong phòng ngủ đi ra và bảo “anh H vào đây, còn hai anh đi ra ngoài”. H đi vào phòng thì gặp Dung và Phạm Văn H1 đang ngồi chơi trong phòng, N đi sau H liền đóng cửa phòng lại, không cho Đ và Q vào. Đ ở phòng khách thấy N đóng cửa nên dùng tay đập cửa phòng để bảo H ra ngoài. Anh Trần Quang Đ2 (anh trai N) thấy to tiếng nên đi từ tầng hai xuống nói “các anh ra ngoài, có gì nói chuyện sau”. Q đi ra trước cửa nhà đứng, còn Đ đứng lại cãi nhau rồi xông vào giằng co với anh Đ2, Đ cầm cốc thủy tinh ném về phía người anh Đ2 làm chiếc cốc rơi xuống nền nhà vỡ. Sau đó, Đ và Đ2 xông vào giằng co và vật nhau ở chân cầu thang tầng một, N ở trong phòng nghe thấy tiếng Đ2 đánh nhau liền chạy ra ngoài thì thấy Đ đang đè, vật Đ2 dưới nền nhà cạnh chân cầu thang, N liền cầm 01 con dao lưỡi bằng kim loại, dài khoảng 60cm, chuôi bằng gỗ để dưới chân cầu thang bằng tay phải giơ lên chém 02 nhát về phía Đ, Đ giơ tay lên đỡ bị lưỡi dao chém trúng cổ, mu bàn tay phải. H thấy Đ bị chém nên ôm N từ phía sau kéo ra, Q cũng kéo Đ ra và đưa Đ lên xe ô tô của H. Sau đó, H điều khiển xe ô tô chở Đ vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam cấp cứu.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:

+ 01 con dao bằng kim loại màu xám, lưỡi dao dài 47,5cm, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn có chiều dài 14cm.

+ 01 đôi dép màu đen, quai dép có chữ NIKE và POLOSS.

+ Nhiều mảnh vỡ thủy tinh, loại thủy tinh trong suốt.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 142/TgT ngày 25/12/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam, kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương cổ, mu bàn tay phải làm đứt các gân duỗi, vỡ mồm Chambers quay, thấu khớp cổ tay, đã được nối các gân duỗi bàn tay. Sau điều trị vết thương đã liền sẹo, đang can xương, ảnh hưởng đến vận động các ngón tay.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 16 %.

- Vật gây thương tích: Vết thương cổ, mu bàn tay phải do vật có cạnh sắc gây lên.

Tại bản cáo trạng số 110/CT-VKS-PL ngày 25/7/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trần Quang N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội: giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Quang N từ 42 đến 48 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận của bị hại và bị cáo tại phiên tòa. Buộc bị cáo Trần Quang N có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại cho anh Vũ Tiến Đ là 30.000.000 đồng, được đối trừ với số tiền 25.000.000 đồng mà Trần Quang N tự nguyện bồi thường đang được gửi giữ tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hà Nam. Như vậy Trần Quang N phải bồi thường tiếp cho Vũ Tiến Đ số tiền 5.000.000 đồng nữa.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại màu xám, lưỡi dao dài 47,5cm, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn có chiều dài 14cm và nhiều mảnh vỡ thủy tinh, loại thủy tinh trong suốt; trả lại Vũ Tiến Đ 01 đôi dép màu đen, quai dép có chữ NIKE và POLOSS.

Bị cáo Trần Quang N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo không tranh luận bào chữa gì, nhất trí với kết luận giám định của cơ quan chuyên môn và nhất trí với yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại anh Vũ Tiến Đ có quan điểm: Anh Đ xác định vết thương ở cổ, mu bàn tay phải của anh là do Trần Quang N dùng dao gây nên. Sau khi sự việc xảy ra anh đã điều trị tại các cơ sở y tế, đến nay vết thương đã ổn định. Anh yêu cầu Trần Quang N phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại sức khỏe cho anh tổng cộng là 30.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhân định về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 21/10/2017, tại thôn 1, xã PV, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Trần Quang N nhìn thấy anh Vũ Tiến Đ và anh Trần Quang Đ2 (anh trai N) mâu thuẫn vật lộn nhau trên nền nhà, nên Trần Quang N đã cầm 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 60cm chém vào cổ, mu bàn tay phải của anh Vũ Tiến Đ gây thương tích cho anh Đ là 16%.

Hành vi sử dụng dao bằng kim loại chém anh Vũ Tiến Đ của bị cáo Trần Quang N thuộc trường hợp quy định tại điểm a (dùng hung khí nguy hiểm) khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Hành vi nêu trên của Trần Quang N đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với bị cáo như bản cáo trạng đã nêu là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[3] Đánh giá về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi của các bên:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an, đặc biệt làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân trên địa bàn thành phố Phủ Lý. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải ra một bản án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành một công dân tốt.

Tuy nhiên, trong vụ án này có một phần lỗi của người bị hại. Hội đồng xét xử sẽ xem xét cân nhắc khi quyết định hình phạt.

[4] Đánh giá về hình phạt:

Để quyết định hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 31/8/2011 công an phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt cảnh cáo về hành vi “Đánh nhau”, mặc dù đến nay được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; ngày 20/8/2017 Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác”, hành vi này chưa được xóa xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhiều lần song không lấy đó làm bài học để rèn luyện chính mình mà vẫn tiếp tục có hành vi phạm tội.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại để khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây nên. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân rất xấu, nhiều lần có hành vi vi phạm pháp luật xâm phạm đến sức khỏe của người khác, lần phạm tội này thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác. Xét thấy cần thiết pH1 cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm dẫn dắt, giáo dục và phòng ngừa chung trong cộng đồng.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện nộp tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phú Lý số tiền 25.000.000đ để bồi thường cho bị hại nhằm khắc phục hậu quả do mình gây ra. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được với nhau về mức bồi thường thiệt hại sức khỏe do hành vi của bị cáo gây nên là 30.000.000 đồng. Xét thấy việc thỏa thuận về trách nhiệm dân sự giữa bị cáo và bị hại là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp pháp luật nên được chấp nhận. Đối trừ với số tiền Trần Quang N đã tự nguyện nộp 25.000.000 đồng để bồi thường cho anh Vũ Tiến Đ hiện đang được gửi giữ tại Kho bạc nhà nước tỉnh Hà Nam, Trần Quang N còn phải có trách nhiệm trả cho anh Vũ Tiến Đ 5.000.000 đồng như hai bên đã thỏa thuận.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 con dao bằng kim loại màu xám, lưỡi dao dài 47,5cm, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn có chiều dài 14cm là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 đôi dép, loại dép lê, trên quai dép có chữ NIKE và POLOSS là tài sản của anh Vũ Tiến Đ, do vậy cần trả lại cho anh Đ là phù hợp pháp luật.

+ Đối với nhiều mảnh thủy tinh vỡ, loại thủy tinh trong suốt cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm đ khoản 2, Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Áp dụng các Điều 106, 135, 136, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Áp dụng các Điều 584; 585; 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Quang N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Xử phạt: Trần Quang N 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại về mức bồi thường thiệt hại sức khỏe do hành vi của bị cáo gây nên là 30.000.000 đồng. Bị cáo Trần Quang N đã tự nguyện nộp 25.000.000 đồng để bồi thường cho anh Vũ Tiến Đ hiện đang được gửi giữ tại Kho bạc nhà nước tỉnh Hà Nam, Trần Quang N còn phải bồi thường tiếp cho anh Vũ Tiến Đ 5.000.000 đồng.

Anh Vũ Tiến Đ được nhận số tiền 25.000.000 đồng theo **ủy nhiệm chi số 53 ngày 08/8/2018** và số tiền 5.000.000 đồng do Trần Quang N có trách nhiệm trả.

4. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại, màu xám, lưỡi dao dài khoảng 47,5cm, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn dài khoảng 14cm và nhiều mảnh thủy tinh vỡ, loại thủy tinh trong suốt.

Trả lại anh Vũ Tiến Đ 01 đôi dép, loại dép lê, trên quai dép có chữ NIKE và POLOSS ở phía trên đế dép.

(Vật chứng có đặc điểm, tình trạng được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý **ngày 01/8/2018**).

5. Án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Quang N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Quang N phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Công an thành phố Phủ Lý;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)
Nguyễn Thị Xuyên

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Công an TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuyên

